

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 04-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Vô

Bà Trần Nguyệt Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1975 tại: tỉnh Tiền Giang; giới tính: Nam; Nơi thường trú: 196 C, Phường L, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh;住所: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm công nghệ; Học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L; con bà: Nguyễn Thị T; Có vợ tên Trang Lê M; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/01/1997 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 (mười ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”, đến ngày 22/01/1997 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 27/7/2000 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 17 (mười bảy) năm tù, bị cáo có kháng cáo, đến ngày 23/11/2000 Tòa phúc thẩm -Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 15 (mười lăm) năm tù, đến ngày 17/12/2011 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án); Ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành

phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 14/12/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2024 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 15 phút ngày 12/9/2024, Tổ tuần tra - Công an Phường 12, Quận 5 tuần tra đến giao lộ H – TT, Phường M, Quận E phát hiện Nguyễn Văn H đang điều khiển xe mô tô biển số 59MA-100.67 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi nhỏ bên phải quần jeans H đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, H khai là ma túy nên Tổ Công tác đưa H cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường 12, Quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng nên vào ngày 12/6/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 59MA-100.67 đến Vòng xoay G, Quận F tìm gặp C (không rõ lai lịch) để mua 900.000 ma túy. Sau khi nhận gói nylon chứa ma túy từ C, H cất vào túi nhỏ bên phải quần jeans, sau đó điều khiển xe mô tô trên đi chạy xe ôm. Khi đi đến giao lộ H – TT, Phường M, Quận E thì bị Công an bắt quả tang. Qua test nhanh, Nguyễn Văn H có kết quả dương tính với (MET).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4216g (hai phẩy bốn hai một sáu gam), loại Methamphetamine (*Số mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H1 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T1*); 01 (một) điện thoại di động, số Imei: 866338040141571; 01 (một) xe mô tô biển số: 59MA-100.67, số khung: RL9C2FNSSRCCE2127, số máy: QS72V3000WB24032201778.

Tại bản Kết luận giám định số: 10728/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4216g (hai phẩy bốn hai một sáu gam), loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKSQ5 ngày 12/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức án tù 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,4216g (hai phẩy bốn hai một sáu gam), loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã mua ma túy cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha là ông Lê Văn L được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, là người có công với cách mạng. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với người thanh niên tên C đã bán ma túy cho bị cáo H, hiện không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 tiếp tục xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4216g (hai phẩy bốn hai một sáu gam), loại Methamphetamine (*Số mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H1 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T1*). Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động, số Imei: 866338040141571 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Xét 01 (một) xe mô tô biển số: 59MA-100.67, số khung: RL9C2FNSSRCCE2127, số máy: QS72V3000WB24032201778 do Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu, sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2024.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Số mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Thị H1 và cán bộ điều tra Nguyễn Thành T1.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (một) điện thoại di động, số Imei: 866338040141571.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số: 59MA-100.67, số khung: RL9C2FNSSRCCE2127, số máy: QS72V3000WB24032201778.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THAHS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiên